TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA
Tỉnh Thanh Hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 96/2019/HS-ST
Ngày 29/11/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Năm.

Bà Lê Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn T; sinh ngày 11/12/1973 tại Thành phố V, tỉnh N; HKTT: thôn T, xã G , huyện Đ, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn S và bà Lê Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982 (đã chết ngày 10/6/2019).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988. (vắng mặt) có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: thôn H, xã H, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Thương mại vận tải D.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Ngọc H, sinh năm 1969 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: khối 4 thị trấn C, huyện C, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17h10’ ngày 10/6/2019 tại km 318 + 700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Hoằng Minh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô BKS 37B- 024.98 do Trần Văn T điều khiển theo hướng Hà Nội - Thanh Hóa với xe mô tô BKS 36AA- 20395 do chị Nguyễn Thị H điều khiển làm cho chị H bị chết tại chỗ; xe mô tô 36AA- 20395 bị hư hỏng.

Nhận được tin báo Cơ quan CSĐT công an huyện Hoằng Hóa đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện đã xác định như sau:

Hiện trường: Mặt đường nhựa dốc theo chiều Bắc - Nam được chia làm hai chiều đường riêng biệt, ngăn cách bởi dải phân cách cứng ở giữa đường. Ở mỗi chiều đường được chia làm ba làn, hai làn dành cho xe cơ giới rộng 7m và một làn dành cho xe thô sơ rộng 2m. Tại khu vực ngã tư, quốc lộ 1A giao nhau với các đường không ưu tiên có khoảng mở rộng 26m cho phép các phương tiện quay đầu chuyển hướng. Tại hiện trường vụ tai nạn lấy cột biển báo hiệu “ Đường một chiều” ở phía bắc khoảng mở quốc lộ 1A làm điểm mốc. Lấy mép đường nhựa bên phải theo hướng đi từ Hà Nội về Thanh Hóa làm mép đường chuẩn cho các chỉ số đo. Ghi nhận dấu vết, phương tiện, tử thi tại hiện trường như sau: (1) Từ điểm mốc đóng đo vuông góc về phía đông 3,11m là điểm đầu của vết cà trượt dài liên tục trên mặt đường nhựa, vết có kích thước dài 29m, rộng 1cm, vết có chiều theo chiều Tây - Đông, đo từ điểm đầu của vết đến mép đường nhựa chuẩn là 2,78m, điểm cuối của vết tương ứng tại vị trí bàn để chân trước bên phải xe mô tô BKS 36AA - 20395. (2) Song song và cách vết (1) về phía Bắc 0,3m là vết cà trượt dài liên tục hình vòng cung trên mặt đường nhựa, vết có kích thước dài 2,4m, rộng 1cm, vết có chiều theo chiều Tây - Đông, điểm đầu và điểm cuối của vết cách mép đường chuẩn là 2,8m. (3) Dóng đo vuông góc từ điểm đầu của vết (1) về phía Tây 34.2m là vị trí tử thi nữ giới đang nằm ở tư thế nghiêng phải, tại phần đường nhánh đi Quốc lộ 10, đầu tử thi quay hướng Nam, chân tử thi quay hướng Bắc, đo từ đầu tử thi đến mép đường chuẩn là 1,1m đo đến trục bánh trước của xe mô

tô BKS 36AA- 203.95 là 5,1m. (4) Dóng đo vuông góc từ điểm đầu của vết (1) về phía Đông 21,5m là vị trí xe ô tô BKS 37B- 024.98 đang dừng đậu tại làn đường dành cho xe thô sơ và xe cơ giới ngoài theo chiều đi thành phố Thanh Hóa, đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây, hạ đo vuông góc từ trục bánh trước bên phải của xe đến mép đường chuẩn là 0,9m, trục bánh sau bên phải cả xe cách mép đường chuẩn là 1m. (5) Tại hiện trường xe mô tô BKS 36AA- 203.95 đang nằm ngã nghiêng phải ở phía trước bên phải đầu xe ô tô BKS 37 B- 024.95 đầu xe quay hướng Tây nam, đuôi xe quay hướng Đông bắc, đo từ trục bánh trước của xe đến mép đường chuẩn là 0,9m, trục bánh sau của xe cách mép đường chuẩn là 1,7m. Trong phạm vi hiện trường xác định có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên cách đường nhánh 60m về phía Bắc. Đồng thời tại hiện trường khám nghiệm hai phương tiện và ra Quyết định trưng cầu giám định vị trí đâm va, điểm đâm va của 2 xe tại hiện trường kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt ngoài ốp nhựa bên phải thân xe, mặt trước ngoài bên phải tay nâng xe mô tô BKS 36AA - 203.95 với mặt Ba đờ xốc trước và mặt trước giàn thoáng đầu xe, cách thành xe bên trái 101cm xe ô tô BKS 37B- 024.98. Tại thời đếm va chạm xe mô tô BKS 36AA - 203.95 có hướng chuyển động gần như vuông góc từ trái sang phải so với hướng chuyển động của xe ô tô BKS 37B - 024.98. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà tỳ trượt số (1) được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, thuộc làn đường dành cho xe cơ giới của phần đường theo hướng từ thành phố Hà Nội đi thành phố Thanh Hóa và ngay khu vực giao nhau giữa quốc lộ 1A với đường không ưu tiên. Không đủ cơ sở xác định vận tốc của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn tại thời điểm xảy ra va chạm. Đồng thời trưng cầu giám định nguyên nhân chết của nạn nhân.

Tại bản kết luận giám định số 1509/GĐPY- PC09, ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của Chị Nguyễn Thị H là vỡ xương hộp sọ, dập não, tụ máu não.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Văn T khai nhận: Bị cáo điều khiển xe ô tô có giấy phép lái xe hạng E số 400154030416 do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày

17/8/2015. Vào ngày 01/4/2019 đã ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH TM vận tải D; sáng ngày 10/6/2019 Trần Văn T điều khiển xe tô tô BKS 37B - 024.98 đi từ bến xe nước Ngầm TP Hà Nội về huyện C, tỉnh N, khi đi qua cầu vượt sông Tào thuộc địa phận xã Hoằng Minh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa do không giảm tốc độ tối đa cho phép khi đi đến đoạn đường xuống dốc và đoạn đường giao nhau nên đã đâm va vào xe mô tô do chị H điều khiển. Hậu quả làm cho chị H bị tử vong tại chỗ.

Về dân sự: Theo báo cáo của người đại diện hợp pháp người bị hại và của Công ty TNHHTM vận tải D, sau khi xảy ra tai nạn Công ty, gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại với số tiền là 235.000.000đ *(Hai trăm ba mươi lăm triệu đồng)* và không có yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Công an huyện Hoằng Hóa đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại phương tiện cho đại diện hợp pháp của chủ sở hữu. Đối với giấy phép lái xe hạng xe hạng E số 400154030416 của Trần Văn T, đã tạm giữ đưa vào hồ sơ vụ án để chờ xét xử.

Tại bản cáo trạng số 89/CTr-VKSHH ngày 17/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về dân sự: Chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường của hai bên, đã bồi thường xong.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại giấy phép lái xe hạng E số 400154030416 cho Trần Văn T.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của VKS đã truy tố, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 17h10’ ngày 10/6/2019 tại km 318 + 700 Quốc lộ 1A thuộc địa phận xã Hoằng Minh, huyện Hoằng Hóa, Trần Văn T là lái xe của Công ty TNHHTM vận tải D, có giấy phép lái xe hạng E số 400154030416, do Sở giao thông vận tải tỉnh N cấp ngày 17/8/2015, Điều khiển xe ôtô khách biển kiểm soát BKS 37B- 024.98 đi từ bến xe nước Ngầm TP Hà Nội về huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Khi đi qua cầu vượt sông Tào thuộc địa phận xã Hoằng Minh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa do đến đoạn đường xuống dốc và đường giao nhau ngay lúc đó có xe môtô biển kiểm soát 36AA-20395 do chị Nguyễn Thị H điều khiển đang sang đường thì va vào đầu xe ô tô, xe và người văng ra ngoài bị đập mạnh, chị H chết tại chỗ. Kết luận giám định số 1509/GĐPY- PC09, ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị H là vỡ xương hộp sọ, dập não, tụ máu não.

Hành vi của bị cáo Trần Văn T vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, gây thiệt hại về tính mạng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội.

[3] *Xét tính chất của vụ án thì thấy*: Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn giao thông đường bộ, sự an toàn về tính mạng, tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Trần Văn T điều khiển đến đoạn đường xuống dốc và đoạn đường giao nhau đã không giảm tốc độ đã chủ quan nên không giữ được khoảng cách an

toàn với các phương tiện tham gia giao thông trên đường theo đúng quy tắc giao thông đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, thiệt hại về tính mạng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, gây hoang mang cho những người tham gia giao thông. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng các quy định của khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Xét thấy nhân thân bị cáo tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo mà cho bị cáo được hưởng án treo và áp dụng thời gian thử thách, giao chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] *Về bồi thường thiệt hại*: Quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị cáo, chủ phương tiện đã thỏa thuận bồi thường xong về dân sự tổng số tiền bồi thường là 235.000.000đ *(Hai trăm ba mươi lăm triệu đồng)* và nay không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với giấy phép lái xe số 400154030416, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 17/8/2015 mang tên Trần Văn T được trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí*: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Trần Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã G huyện Đ , tỉnh N để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian

thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại 01 Giấy phép lái xe số 400154030416, do Sở giao thông vận tải tỉnh Nghệ An cấp ngày 17/8/2015 cho bị cáo Trần Văn T (đã được giao trả cho bị cáo tại Tòa án).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thi người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa.*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa.*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *Cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa.*
- *Cơ quan THA hình sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Chi cục THA dân sự huyện Hoằng Hóa.*
- *Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại.*
- *UBND xã G, huyện Đ.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Thị Sáu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Ngọc Năm **Lê Thị Hà** **Lê Thị Sáu**